TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 01 - 2023
V/v ly hôn giữa chị Y và anh M

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hải Anh

Ông Trần Xuân Chỉnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 176/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Y, sinh năm 1997 (vắng mặt)

ĐKHKTT: Thôn R, xã B, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nơi ở: Tổ dân phố số 6, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Rót, xã B, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 9 năm 2022, bản tự khai ngày 21/10/2022 nguyên đơn chị Đoàn Thị Y trình bày: Chị và anh Vũ Văn M tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 17/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện N, tỉnh Nam Định. Qua trình vợ chồng chung sống không hạnh P thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiến nói chung, dẫn đến cãi chửi nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 không quan tâm gì tới nhau nữa. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với anh M được nữa, nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn M để ổn định cuộc sống.

Về nuôi con chung: Giữa chị và anh M có 01 con chung là Vũ Minh P, sinh ngày 09/8/2019 hiện con đang ở với anh M. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, vì từ bé con luôn ở với chị và bà ngoại của cháu, đến ngày 13/6/2022 anh M đi làm về xin đón con cho về quê ở B chơi, sau đó anh M không giao con lại cho chị nuôi nữa. Hiện chị đang làm nhân viên tại Siêu thị điện máy Media Mart, có trụ sở tại thị trấn Nam Giang, huyện N thu nhập mỗi tháng 06 triệu đồng, nên chị không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị và anh M không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Vũ Văn M đã được Tòa án triệu tập đến trụ sở Tòa án làm việc nhưng anh không đến, cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng: Phía nguyên đơn đã thực hiện đúng; phía bị đơn đã được Tòa án tống đạt (niêm yết) các văn bản tố tụng và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị Y và anh Vũ Văn M

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao chị Y nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh P, sinh ngày 09/8/2019; chấp nhận sự tự nguyện của chị Y, anh M không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y và có quyền thăm mon con chung không ai được cản trở.

- Về án phí DSST: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: Chị Đoàn Thị Y phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn;

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đoàn Thị Y có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Anh Vũ Văn M đã được Tòa án tiến hành niêm yết công khai thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng khác và giấy triệu tập phiên tòa theo đúng quy định tại Điều

177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ 2 anh M vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Y và anh Vũ Văn M tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 17/01/2019, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị Y trình bày: Vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, không tìm được tiến nói chung, đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với anh M được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn

Anh Vũ Văn M đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý về việc giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Y với anh, nhưng anh không đến Tòa án để làm việc, cũng không có văn bản trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của chị Y.

Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa chị Y và anh M không hạnh P, vợ chồng đã sống ly thân, không có khả năng đoàn tụ, có duy trì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Vũ Văn M của chị Đoàn Thị Y là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Minh P, sinh ngày 09/8/2019, đang ở với anh M. Khi giải quyết ly hôn xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế, ý kiến và nguyện vọng các đương sự, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Hội đồng xét xử thấy: Quá trình giải quyết vụ án chị Y có nguyện vọng được nuôi con chung, hiện chị đang làm nhân viên tại Siêu thị điện máy Media Mart, trụ sở tại thị trấn Nam Giang có thu nhập ổn định, nên chị không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng. Anh M không đến Tòa án làm việc cũng không có ý kiến gì về việc nuôi con chung. Do vậy, căn cứ vào các quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận đề nghị của chị Y. Khi vợ chồng ly hôn giao con chung là Vũ Minh P cho chị Đoàn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chập nhận sự tự nguyện của chị Y, không yêu cầu anh M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M có nghĩa vụ giao con chung là Vũ Minh P cho chị Y nuôi dưỡng; anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

[4] Về tài sản: Chị Y không yêu cầu giải quyết, anh M không có ý kiến gì về tài sản nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí DSST: Chị Đoàn Thị Y phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị Y và anh Vũ Văn M.

2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao chị Đoàn Thị Y trực tiếp nuôi con chung là Vũ Minh P, sinh ngày 09/8/2019. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Y, anh M không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh M có nghĩa vụ giao con chung là Vũ Minh P cho chị Y nuôi dưỡng, anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí DSST: Chị Đoàn Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Y đã nộp theo biên lai số 0004765 ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nam Định.

4 Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã B;
- Lưu HS.